

Số: 828/NQ-UBTVQH14

Hà Nội, ngày 17 tháng 12 năm 2019

NGHỊ QUYẾT

Về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Phú Thọ

ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13;

Căn cứ Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính;

Căn cứ Nghị quyết số 653/2019/UBTVQH14 ngày 12 tháng 3 năm 2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trong giai đoạn 2019 - 2021;

Xét đề nghị của Chính phủ tại Tờ trình số 616/TTr-CP ngày 04 tháng 12 năm 2019 và Báo cáo thẩm tra số 2846/BC-UBPL14 ngày 13 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban Pháp luật,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Phú Thọ

1. Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc thành phố Việt Trì như sau:

a) Nhập toàn bộ 4,68 km² diện tích tự nhiên, 2.633 người của xã Tân Đức vào phường Minh Nông. Sau khi nhập, phường Minh Nông có 10,53 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 11.609 người.

Phường Minh Nông giáp các phường Gia Cẩm, Minh Phương, Nông Trang, Tiên Cát, xã Thụy Vân; huyện Lâm Thao và thành phố Hà Nội;

b) Sau khi sắp xếp, thành phố Việt Trì có 22 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 13 phường và 09 xã.

2. Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc thị xã Phú Thọ như sau:

a) Điều chỉnh 0,82 km² diện tích tự nhiên, 1.546 người của phường Trường Thịnh vào xã Thanh Minh. Sau khi điều chỉnh, xã Thanh Minh có 7,33 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 5.273 người.



Xã Thanh Minh giáp các phường Âu Cơ, Hùng Vương, Thanh Vinh; huyện Tam Nông và huyện Thanh Ba;

b) Điều chỉnh 1,80 km² diện tích tự nhiên, 2.846 người của phường Trường Thịnh vào phường Hùng Vương. Sau khi điều chỉnh, phường Hùng Vương có 2,62 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 7.778 người.

Phường Hùng Vương giáp các phường Âu Cơ, Phong Châu, Thanh Vinh, xã Thanh Minh và xã Văn Lung;

c) Nhập toàn bộ 1,16 km² diện tích tự nhiên, 1.684 người của phường Trường Thịnh sau khi điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính quy định tại điểm a và điểm b khoản này vào phường Phong Châu. Sau khi nhập, phường Phong Châu có 1,90 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 5.755 người.

Phường Phong Châu giáp phường Âu Cơ, phường Hùng Vương, các xã Hà Lộc, Hà Thạch, Văn Lung và huyện Tam Nông;

d) Sau khi sắp xếp, thị xã Phú Thọ có 09 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 04 phường và 05 xã.

3. Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Hạ Hòa như sau:

a) Nhập toàn bộ 6,44 km² diện tích tự nhiên, 1.950 người của xã Hậu Bông; toàn bộ 4,14 km² diện tích tự nhiên, 2.224 người của xã Liên Phương và toàn bộ 6,00 km² diện tích tự nhiên, 2.382 người của xã Đan Hà vào xã Đan Thượng. Sau khi nhập, xã Đan Thượng có 19,84 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 9.146 người.

Xã Đan Thượng giáp các xã Đại Phạm, Hiền Lương, Tứ Hiệp, Xuân Áng và tỉnh Yên Bái;

b) Thành lập xã Tứ Hiệp trên cơ sở nhập toàn bộ 7,87 km² diện tích tự nhiên, 2.442 người của xã Y Sơn; toàn bộ 10,01 km² diện tích tự nhiên, 2.098 người của xã Lệnh Khanh và toàn bộ 14,08 km² diện tích tự nhiên, 3.112 người của xã Phụ Khánh. Sau khi thành lập, xã Tứ Hiệp có 31,96 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 7.652 người.

Xã Tứ Hiệp giáp các xã Âm Hạ, Đại Phạm, Đan Thượng, Gia Điền, Hà Lương, Hiền Lương, Xuân Áng và thị trấn Hạ Hòa;

c) Nhập toàn bộ 21,41 km² diện tích tự nhiên, 2.476 người của xã Quân Khê và toàn bộ 7,60 km² diện tích tự nhiên, 3.175 người của xã Động Lâm vào xã Hiền Lương. Sau khi nhập, xã Hiền Lương có 36,14 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 8.892 người.

Xã Hiền Lương giáp các xã Đan Thượng, Tứ Hiệp, Xuân Áng; huyện Yên Lập và tỉnh Yên Bái;

d) Nhập toàn bộ 9,30 km² diện tích tự nhiên, 2.530 người của xã Lâm Lợi và toàn bộ 11,19 km² diện tích tự nhiên, 2.852 người của xã Chuế Lưu vào xã Xuân Áng. Sau khi nhập, xã Xuân Áng có 45,21 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 9.451 người.

Xã Xuân Áng giáp các xã Bằng Giã, Đan Thượng, Hiền Lương, Tứ Hiệp, Vô Tranh, thị trấn Hạ Hòa và huyện Yên Lập;

đ) Nhập toàn bộ 2,27 km² diện tích tự nhiên, 1.986 người của xã Vụ Cầu và toàn bộ 3,04 km² diện tích tự nhiên, 1.349 người của xã Mai Tùng vào xã Vĩnh Chân. Sau khi nhập, xã Vĩnh Chân có 11,11 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 7.533 người.

Xã Vĩnh Chân giáp các xã Lang Sơn, Minh Côi, Yên Kỳ, Yên Luật; huyện Cẩm Khê và huyện Thanh Ba;

e) Nhập toàn bộ 5,99 km² diện tích tự nhiên, 2.377 người của xã Cáo Điền và toàn bộ 7,14 km² diện tích tự nhiên, 2.026 người của xã Chính Công vào xã Yên Kỳ. Sau khi nhập, xã Yên Kỳ có 28,20 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 9.814 người.

Xã Yên Kỳ giáp các xã Hương Xạ, Phương Viên, Vĩnh Chân, Yên Luật; huyện Đoan Hùng và huyện Thanh Ba;

g) Sau khi sắp xếp, huyện Hạ Hòa có 20 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 19 xã và 01 thị trấn.

4. Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Thanh Ba như sau:

a) Nhập toàn bộ 7,18 km² diện tích tự nhiên, 4.953 người của xã Yên Khê và toàn bộ 5,84 km² diện tích tự nhiên, 2.935 người của xã Thanh Vân vào xã Hanh Cù. Sau khi nhập, xã Hanh Cù có 17,69 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 10.217 người.

Xã Hanh Cù giáp các xã Đồng Xuân, Mạn Lạn, Vân Lĩnh và huyện Hạ Hòa;

b) Nhập toàn bộ 3,98 km² diện tích tự nhiên, 1.728 người của xã Phương Lĩnh và toàn bộ 2,64 km² diện tích tự nhiên, 2.380 người của xã Vũ Yên vào xã Mạn Lạn. Sau khi nhập, xã Mạn Lạn có 12,16 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 7.516 người.

Xã Mạn Lạn giáp các xã Đồng Xuân, Hanh Cù, Hoàng Cương và huyện Cẩm Khê;

c) Thành lập xã Quảng Yên trên cơ sở nhập toàn bộ 5,83 km² diện tích tự nhiên, 1.851 người của xã Quảng Nạp; toàn bộ 7,30 km² diện tích tự nhiên, 2.415 người của xã Thái Ninh và toàn bộ 8,05 km² diện tích tự nhiên, 2.575 người của xã Năng Yên. Sau khi thành lập, xã Quảng Yên có 21,18 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 6.841 người.

Xã Quảng Yên giáp các xã Đại An, Đông Lĩnh, Khai Xuân, Ninh Dân, Võ Lao, thị trấn Thanh Ba và huyện Phù Ninh;

d) Nhập toàn bộ 6,07 km² diện tích tự nhiên, 2.184 người của xã Thanh Xá; toàn bộ 6,28 km² diện tích tự nhiên, 2.775 người của xã Yên Nội vào xã Hoàng Cương. Sau khi nhập, xã Hoàng Cương có 16,04 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 8.187 người.

Xã Hoàng Cương giáp các xã Chí Tiên, Đông Xuân, Mạn Lạn, Ninh Dân, thị trấn Thanh Ba và huyện Cẩm Khê;

đ) Sau khi sắp xếp, huyện Thanh Ba có 19 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 18 xã và 01 thị trấn.

5. Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Cẩm Khê như sau:

a) Thành lập xã Minh Tân trên cơ sở nhập toàn bộ 2,57 km² diện tích tự nhiên, 2.530 người của xã Đông Cam; toàn bộ 3,65 km² diện tích tự nhiên, 4.055 người của xã Phương Xá và toàn bộ 4,08 km² diện tích tự nhiên, 4.055 người của xã Phùng Xá. Sau khi thành lập, xã Minh Tân có 10,30 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 10.640 người.

Xã Minh Tân giáp các xã Thụy Liễu, Tùng Khê, Tuy Lộc, Văn Bán, thị trấn Cẩm Khê; huyện Hạ Hòa và huyện Thanh Ba;

b) Thành lập thị trấn Cẩm Khê trên cơ sở nhập toàn bộ 3,95 km² diện tích tự nhiên, 2.380 người của xã Thanh Nga; toàn bộ 5,07 km² diện tích tự nhiên, 1.852 người của xã Sơn Nga; toàn bộ 4,06 km² diện tích tự nhiên, 4.479 người của xã Sai Nga và toàn bộ 4,70 km² diện tích tự nhiên, 6.359 người của thị trấn Sông Thao. Sau khi thành lập, thị trấn Cẩm Khê có 17,78 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 15.070 người.

Thị trấn Cẩm Khê giáp các xã Cấp Dẫn, Minh Tân, Phú Khê, Sơn Tình, Tùng Khê, Xương Thịnh và huyện Thanh Ba;

c) Thành lập xã Hùng Việt trên cơ sở nhập toàn bộ 2,83 km² diện tích tự nhiên, 1.897 người của xã Hiền Đa; toàn bộ 3,57 km² diện tích tự nhiên, 3.455 người của xã Cát Trù và toàn bộ 4,86 km² diện tích tự nhiên, 3.120 người của xã Tình Cương. Sau khi thành lập, xã Hùng Việt có 11,26 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 8.472 người.

Xã Hùng Việt giáp các xã Điều Lương, Phú Lạc, Văn Khúc, Yên Dưỡng và huyện Thanh Ba;

d) Sau khi sắp xếp, huyện Cẩm Khê có 24 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 23 xã và 01 thị trấn.

6. Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Tam Nông như sau:

a) Thành lập xã Dân Quyền trên cơ sở nhập toàn bộ 3,99 km² diện tích tự nhiên, 4.095 người của xã Hồng Đà; toàn bộ 2,87 km² diện tích tự nhiên, 2.201 người của xã Đậu Dương và toàn bộ 7,56 km² diện tích tự nhiên, 3.961 người của xã Thượng Nông. Sau khi thành lập, xã Dân Quyền có 14,42 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 10.257 người.

Xã Dân Quyền giáp thị trấn Hưng Hóa; huyện Lâm Thao, huyện Thanh Thủy và thành phố Hà Nội;

b) Thành lập xã Lam Sơn trên cơ sở nhập toàn bộ 9,78 km² diện tích tự nhiên, 2.375 người của xã Phương Thịnh; toàn bộ 3,85 km² diện tích tự nhiên, 2.247 người của xã Hùng Đô và toàn bộ 7,84 km² diện tích tự nhiên, 3.466 người của xã Tứ Mỹ. Sau khi thành lập, xã Lam Sơn có 21,47 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 8.088 người.

Xã Lam Sơn giáp các xã Bắc Sơn, Quang Húc, Tề Lễ, Thọ Văn, Vạn Xuân và huyện Cẩm Khê;

c) Thành lập xã Vạn Xuân trên cơ sở toàn bộ 4,26 km² diện tích tự nhiên, 2.612 người của xã Tam Cường, toàn bộ 8,03 km² diện tích tự nhiên, 4.457 người của xã Văn Lương và toàn bộ 11,29 km² diện tích tự nhiên, 6.142 người của xã Cổ Tiết. Sau khi thành lập, xã Vạn Xuân có 23,58 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 13.211 người.

Xã Vạn Xuân giáp các xã Bắc Sơn, Hương Nộn, Lam Sơn, Thanh Uyên, Thọ Văn và huyện Lâm Thao;

d) Thành lập xã Bắc Sơn trên cơ sở nhập toàn bộ 4,59 km² diện tích tự nhiên, 2.386 người của xã Vực Trường; toàn bộ 4,31 km² diện tích tự nhiên, 3.691 người của xã Hương Nha và toàn bộ 6,51 km² diện tích tự nhiên, 4.538 người của Xuân Quang. Sau khi thành lập, xã Bắc Sơn có 15,41 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 10.615 người.

Xã Bắc Sơn giáp các xã Hiền Quan, Lam Sơn, Thanh Uyên, Vạn Xuân; huyện Thanh Ba và thị xã Phú Thọ;

đ) Sau khi sắp xếp, huyện Tam Nông có 12 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 11 xã và 01 thị trấn.

7. Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Đoan Hùng như sau:

a) Thành lập xã Hùng Xuyên trên cơ sở nhập toàn bộ 5,51 km² diện tích tự nhiên, 2.035 người của xã Đông Khê; toàn bộ 11,75 km² diện tích tự nhiên, 3.879 người của xã Hùng Quan và toàn bộ 10,61 km² diện tích tự nhiên, 3.901 người của xã Nghinh Xuyên. Sau khi thành lập, xã Hùng Xuyên có 27,87 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 9.815 người.

Xã Hùng Xuyên giáp xã Phú Lâm, xã Vân Du; tỉnh Tuyên Quang và tỉnh Yên Bái;

b) Thành lập xã Hợp Nhất trên cơ sở nhập toàn bộ 5,31 km² diện tích tự nhiên, 2.016 người của xã Phú Thứ; toàn bộ 8,43 km² diện tích tự nhiên, 3.115 người của xã Đại Nghĩa và toàn bộ 5,16 km² diện tích tự nhiên, 3.001 người của xã Hữu Đô. Sau khi thành lập, xã Hợp Nhất có 18,90 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 8.132 người.

Xã Hợp Nhất giáp các xã Chí Đám, Hùng Long, Sóc Đăng, thị trấn Đoàn Hùng và tỉnh Tuyên Quang;

c) Thành lập xã Phú Lâm trên cơ sở nhập toàn bộ 8,41 km² diện tích tự nhiên, 1.768 người của xã Phương Trung; toàn bộ 14,80 km² diện tích tự nhiên, 4.001 người của xã Quế Lâm và toàn bộ 6,56 km² diện tích tự nhiên, 2.828 người của xã Phong Phú. Sau khi thành lập, xã Phú Lâm có 29,77 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 8.597 người.

Xã Phú Lâm giáp các xã Bằng Doãn, Bằng Luân, Hùng Xuyên, Ngọc Quan, Phúc Lai, Tây Cốc, Vân Du, thị trấn Đoàn Hùng và tỉnh Yên Bái;

c) Sau khi sắp xếp, huyện Đoàn Hùng có 22 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 21 xã và 01 thị trấn.

8. Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Thanh Thủy như sau:

a) Thành lập xã Đồng Trung trên cơ sở nhập toàn bộ 2,39 km² diện tích tự nhiên, 2.305 người của xã Trung Thịnh; toàn bộ 6,65 km² diện tích tự nhiên, 5.275 người của xã Đồng Luận và toàn bộ 7,53 km² diện tích tự nhiên, 3.593 người của xã Trung Nghĩa. Sau khi thành lập, xã Đồng Trung có 16,57 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 11.173 người.

Xã Đồng Trung giáp các xã Đoàn Hạ, Hoàng Xá, Tu Vũ; huyện Thanh Sơn và thành phố Hà Nội;

b) Nhập toàn bộ 12,95 km² diện tích tự nhiên, 4.192 người của xã Yên Mao và toàn bộ 7,75 km² diện tích tự nhiên, 3.073 người của xã Phương Mao vào xã Tu Vũ. Sau khi nhập, xã Tu Vũ có 25,52 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 9.805 người.

Xã Tu Vũ giáp xã Đồng Trung; huyện Thanh Sơn và thành phố Hà Nội;

c) Sau khi sắp xếp, huyện Thanh Thủy có 11 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 10 xã và 01 thị trấn.

9. Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Phù Ninh như sau:

a) Thành lập xã Bình Phú trên cơ sở nhập toàn bộ 4,00 km² diện tích tự nhiên, 4.221 người của xã Vĩnh Phú; toàn bộ 4,65 km² diện tích tự nhiên, 3.590 người của xã Bình Bộ và toàn bộ 6,42 km² diện tích tự nhiên, 4.425 người của xã Tử Đà. Sau khi thành lập, xã Bình Phú có 15,07 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 12.236 người.

Xã Bình Phú giáp xã An Đạo; thành phố Việt Trì và tỉnh Vĩnh Phúc;

b) Sau khi sắp xếp, huyện Phù Ninh có 17 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 16 xã và 01 thị trấn.

10. Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Lâm Thao như sau:

a) Thành lập xã Phùng Nguyên trên cơ sở nhập toàn bộ 5,19 km² diện tích tự nhiên, 3.182 người của xã Hợp Hải; toàn bộ 6,08 km² diện tích tự nhiên, 5.509 người của xã Kinh Kệ và toàn bộ 3,95 km² diện tích tự nhiên, 4.501 người của xã Sơn Dương. Sau khi thành lập, xã Phùng Nguyên có 15,22 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 13.192 người.

Xã Phùng Nguyên giáp các xã Bản Nguyên, Sơn Vi, Tứ Xã, thị trấn Lâm Thao và huyện Tam Nông;

b) Sau khi sắp xếp, huyện Lâm Thao có 12 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 10 xã và 02 thị trấn.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2020.

2. Kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành, tỉnh Phú Thọ có 13 đơn vị hành chính cấp huyện, gồm 11 huyện, 01 thị xã và 01 thành phố; 225 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 197 xã, 17 phường và 11 thị trấn.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Chính phủ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ và các cơ quan, tổ chức hữu quan có trách nhiệm tổ chức thi hành Nghị quyết này; sắp xếp, ổn định bộ máy các cơ quan, tổ chức ở địa phương; ổn định đời sống của Nhân dân địa phương, bảo đảm yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng và an ninh trên địa bàn.

2. Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội và Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Phú Thọ, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Chính phủ;
 - Ban Tổ chức Trung ương;
 - Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
 - Tòa án nhân dân tối cao;
 - Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
 - Kiểm toán nhà nước;
 - Các Bộ, cơ quan ngang Bộ;
 - Tổng cục Thống kê;
 - Đoàn ĐBQH, HĐND, UBND tỉnh Phú Thọ;
 - Lưu: HC, PL.
- Số e-PAS: 105079

**TM. ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thị Kim Ngân